

Số: 2627 /BC-VISHIPEL

Hải Phòng, ngày 26 tháng 06 năm 2025

BÁO CÁO

Đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của Công ty TNHH MTV Thông tin Điện tử Hàng hải Việt Nam (VISHIPEL);

Căn cứ Quyết định số 762/QĐ-BGTVT ngày 21/06/2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT về việc phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2024 đối với người quản lý, Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam; Văn bản số 6599/BGTVT-TCCB ngày 21/06/2024 của Bộ GTVT về việc quỹ tiền lương kế hoạch năm 2024 của người lao động Công ty TNHH MTV Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam; Quyết định số 515/QĐ-BXD ngày 29/04/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024 đối với người quản lý, Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam; Văn bản số 2882/BXD-TCCB ngày 29/04/2025 của Bộ Xây dựng về việc quỹ tiền lương thực hiện năm 2024 của người lao động Công ty TNHH MTV Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam.

Năm 2024, Công ty đã thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm là cung cấp dịch vụ sự nghiệp công Thông tin duyên hải; hoàn thành các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận và nộp ngân sách Nhà nước.

Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, hoạt động tài chính và thu nhập khác đạt 407,92 tỷ đồng, bằng 106% so với kế hoạch.

Lợi nhuận trước thuế và nộp ngân sách Nhà nước vượt kế hoạch đề ra, đảm bảo kinh doanh có hiệu quả và bảo toàn vốn của chủ sở hữu tại Doanh nghiệp.

Hệ thống thông tin duyên hải tiếp tục phát huy vai trò là hệ thống thông tin chủ đạo về cung cấp, tiếp nhận, xử lý thông tin cấp cứu, an toàn, an ninh, tìm kiếm cứu nạn, phòng chống thiên tai, ứng phó ô nhiễm môi trường và đảm bảo thông tin liên lạc trên biển.

Hoạt động quản lý, điều hành cũng được triển khai hiệu quả, đồng bộ các giải pháp và nhiệm vụ trọng tâm, góp phần hoàn thành kế hoạch năm 2024 của Công ty.

Bảng số 1: Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất			
a)	Dịch vụ sự nghiệp công thông tin duyên hải	giờ hoạt động	8.784	8.784
2	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Triệu đồng	384.488	407.923

3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	35.200	36.273
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	28.160	29.036
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Triệu đồng	30.160	36.589
6	Tổng số lao động sử dụng bình quân	Người	597	601
7	Tổng quỹ lương	Triệu đồng		
a)	Quỹ tiền lương, thù lao Người quản lý, Kiểm soát viên Công ty	Triệu đồng	2.579	2.357
b)	Quỹ lương người lao động	Triệu đồng	112.676	115.053

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

1. Đánh giá tình hình thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên:

Bảng số 2: Tình hình thực hiện đầu tư của doanh nghiệp

TT	Tên dự án	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)	Vốn vay (tỷ đồng)	Vốn khác (tỷ đồng)	Tổng giá trị thực hiện tính đến thời điểm báo cáo (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện dự án (từ năm ... đến năm...)
Dự án nhóm B							
1	Dự án Trang bị thay thế các thiết bị tại Trung tâm điều khiển của các Đài TTDH loại I, II	85	85	0	0	0,416	2023-2025

2. Các khoản đầu tư tài chính:

- Công ty Cổ phần Điện tử Hàng hải (MEC): Công ty nắm giữ 140.000 cổ phần; giá trị vốn góp ghi sổ là 1.400.000.000 đồng, tương đương với 15,55% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Điện tử Hàng hải tại thời điểm 31/12/2024.
- Ngân hàng Thương mại cổ phần Hàng hải (MSB): Công ty nắm giữ 320.323 cổ phần; giá trị vốn góp ghi sổ là 1.055.260.000 đồng.

III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON

Công ty không có Công ty con./. ✓

Nơi nhận:

- Bộ XD (để b/c);
- Chủ tịch (để b/c);
- KSV (để b/c);
- Ban điều hành;
- KSNB;
- Lưu: HCTH, KHĐT.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Phan Ngọc Quang